

ĐẢNG CỘNG SẢN TRUNG QUỐC TRONG GIAI ĐOẠN CẢI CÁCH, MỞ CỬA, HIỆN ĐẠI HÓA ĐẤT NƯỚC

PGS NGUYỄN HUY QUÝ*

Thành tựu to lớn nhân dân các dân tộc Trung Hoa đã thu được trong quá trình cải cách, mở cửa, HĐH đất nước trong hơn 25 năm qua gắn liền với sự lãnh đạo của ĐCS Trung Quốc. Qua quá trình đó, ĐCS Trung Quốc đã có sự trưởng thành vượt bậc trên tất cả các phương diện trình độ lãnh đạo, năng lực cầm quyền, vượt qua nhiều khó khăn thử thách và đang hướng tới mục tiêu: lãnh đạo toàn dân hoàn thành công cuộc HĐH đất nước trong nửa đầu của thế kỷ mới.

Đường lối cải cách, mở cửa, HĐH đất nước được xác định từ HNTƯ 3 Khóa XI ĐCS Trung Quốc, tháng 12 - 1978, thực sự đã mở ra một giai đoạn lịch sử mới mang tính cách mạng của công cuộc xây dựng đất nước theo con đường XHCN của nhân dân Trung Quốc dưới sự lãnh đạo của Đảng. Từ đó tới nay hơn 1/4 thế kỷ đã trôi qua, tình hình quốc tế đã có nhiều thay đổi, nhất là biến động ở Liên Xô và Đông Âu, phong trào XHCN trên thế giới rơi vào khủng hoảng, thoái trào. Sau chiến tranh lạnh, cục diện thế giới đã chuyển theo hướng hoà bình và phát triển. Nhưng mặt khác, CNTB thế giới nhất là Mỹ, siêu cường duy nhất còn lại, đã chiếm ưu thế trong đời sống quốc tế trên tất cả các phương diện kinh tế, chính trị, quân sự. Xu thế

toàn cầu hoá diễn ra nhanh chóng, đối với các nước XHCN còn lại là một cơ hội, nhưng đồng thời cũng là một thách thức.

Trong bối cảnh quốc tế và trong nước như vậy, phương châm của ĐCS Trung Quốc là "giải phóng tư tưởng", "thực sự cấu thị", "tiến cùng thời đại". Giải phóng tư tưởng là giải thoát khỏi những nhận thức tư tưởng giáo điều, xơ cứng, lạc hậu, không ngừng đổi mới tư duy nhận thức về CNXH, không ngừng phát triển chủ nghĩa Mác-Lênin. "Thực sự cấu thị" và "tiến cùng thời đại" là nhận thức và hoạt động thực tiễn của công cuộc xây dựng CNXH phải phù hợp với những đặc điểm cụ thể của Trung Quốc và sự phát triển của tình hình quốc tế trong thời đại này.

Với phương châm tư tưởng đó, từ Đại hội XII năm 1982, ĐCS Trung Quốc đã đề ra đường lối xây dựng "chủ nghĩa xã hội mang đặc sắc Trung Quốc". Trong Diễn văn khai mạc Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII ĐCS Trung Quốc, Đặng Tiểu Bình đã nói: "Kết hợp chân lý phổ biến của chủ nghĩa Mác với thực tiễn cụ thể của nước ta, đi con đường của mình, xây dựng chủ nghĩa xã hội mang đặc sắc Trung Quốc, đó là kết luận cơ bản mà chúng ta rút ra được khi tổng kết kinh nghiệm lịch sử lâu dài".

Đặc điểm nổi bật nhất của công cuộc xây dựng CNXH ở Trung Quốc là được tiến hành trong điều kiện

* Nguyên Giám đốc Trung tâm nghiên cứu Trung Quốc

của một nước chưa trải qua giai đoạn phát triển TBCN, cũng có nghĩa là xã hội chưa trải qua quá trình CNH về kinh tế và dân chủ hoá về chính trị, mặc dầu mới là dân chủ tư sản. Trong bối cảnh đó, trên cơ sở kiến tri những nguyên tắc cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin về xây dựng CNXH, ĐCS Trung Quốc chủ trương phải vận dụng một cách sáng tạo những nguyên tắc đó, không được sao chép cách làm như đối với các xã hội đã trải qua giai đoạn phát triển TBCN. Từ đó đã có sự sáng tạo lý luận về "giai đoạn đầu của CNXH" ở Trung Quốc, được trình bày rõ trong Nghị quyết của Đại hội XIII ĐCS Trung Quốc, tháng 10 - 1987: "Giai đoạn đầu của chủ nghĩa xã hội... không phải là giai đoạn mà bất cứ nước nào cũng phải trải qua khi bắt đầu xây dựng chủ nghĩa xã hội, mà là giai đoạn nhất định nước ta phải trải qua, vì chúng ta xây dựng chủ nghĩa xã hội trong điều kiện sức sản xuất lạc hậu, kinh tế hàng hoá chưa phát triển..."

Nói tóm lại, giai đoạn đầu của chủ nghĩa xã hội ở nước ta là giai đoạn thoát khỏi lạc hậu, là giai đoạn từ một nước dân số nông nghiệp chiếm đa số, lao động thủ công là chủ yếu, từng bước trở thành một nước công nghiệp hiện đại dân số phi nông nghiệp chiếm đa số, là giai đoạn từ kinh tế tự nhiên và nửa tự nhiên chiếm tỷ lệ rất lớn tiến tới nền kinh tế hàng hoá phát triển cao độ, là giai đoạn qua cải cách và tìm tòi xây dựng và phát triển một thể chế kinh tế, chính trị, văn hoá xã hội chủ nghĩa đầy sức sống¹².

Vấn đề trung tâm trong công cuộc xây dựng CNXH ở Trung Quốc được xác định là xây dựng kinh tế. Thể chế kinh tế kế hoạch tập trung đã hình thành và có vai trò tích cực nhất định trong thời kỳ đầu của nước CHND Trung Hoa, thì càng về sau càng trở thành nhân tố chủ yếu làm cho nền kinh tế Trung Quốc trì trệ. Đại hội XIV ĐCS Trung Quốc, tháng 10 - 1992, đã quyết định chuyển sang kinh tế thị trường XHCN. Đó là một quyết định khó khăn, nhưng mạnh dạn và có ý nghĩa lịch sử cực kỳ quan trọng, bởi kinh tế thị trường theo quan niệm truyền thống là một đặc trưng của CNTB. Người đề xướng ra lý luận về kinh tế thị trường XHCN là Đặng Tiểu Bình. Trong các bài phát biểu nhân

chuyến "Tuần du Phương Nam" mùa Xuân năm 1992, Đặng Tiểu Bình đã đưa ra luận điểm: "Kế hoạch nhiều hay thị trường nhiều, không phải là sự khác nhau về bản chất giữa chủ nghĩa xã hội và chủ nghĩa tư bản, kinh tế kế hoạch không có nghĩa là chủ nghĩa xã hội, chủ nghĩa tư bản cũng có kế hoạch. Kinh tế thị trường không có nghĩa là chủ nghĩa tư bản, chủ nghĩa xã hội cũng có thị trường. Kế hoạch và thị trường đều là biện pháp. Bản chất của chủ nghĩa xã hội là giải phóng sức sản xuất, phát triển sức sản xuất, tiêu diệt bóc lột, xoá bỏ sự phân hoá hai cực, cuối cùng đạt mục đích cùng giàu có"¹³.

Tuy nhiên, để thực hiện kinh tế thị trường XHCN, vấn đề cốt lõi là phải giải quyết vấn đề chế độ sở hữu. Đại hội XV ĐCS Trung Quốc tháng 9 - 1997 là một bước đột phá quan trọng trong quan niệm về chế độ sở hữu trong kinh tế thị trường XHCN. Đại hội đã xác định: Chế độ công hữu đóng vai trò chủ thể, kinh tế thuộc nhiều loại sở hữu cùng phát triển, là chế độ kinh tế cơ bản trong giai đoạn đầu của CNXH ở Trung Quốc.

Với quan điểm mới về chế độ sở hữu nói trên, trong 3 năm (1998- 2000) Trung Quốc đã tiến hành một đợt cải cách quan trọng đối với doanh nghiệp nhà nước với phương châm "nắm lớn, thả nhỏ" và giải pháp cổ phần hoá.

Đồng thời với cải cách thể chế kinh tế, trong những năm 80 và đầu những năm 90 của thế kỷ XX, Trung Quốc cũng đã bước đầu cải cách thể chế chính trị và chủ trương xây dựng "văn minh tinh thần". Nhưng phải đến Đại hội XV năm 1997, ĐCS Trung Quốc mới chính thức đưa ra đường lối xây dựng nhà nước pháp quyền XHCN và trong 3 năm (1998- 2000) đã tiến hành một đợt cải cách bộ máy hành chính theo phương châm tinh giản từ Trung ương đến địa phương, thu được kết quả khả quan.

Qua cải cách và phát triển ở Trung Quốc, hệ thống lý luận Đặng Tiểu Bình đã được bước đầu kiểm nghiệm thành công trong thực tiễn. Do vậy, Đại hội XV ĐCS Trung Quốc đã khẳng định vai trò chỉ đạo của lý luận Đặng Tiểu Bình tiếp sau chủ nghĩa Mác-Lênin và tư tưởng Mao Trạch Đông.

Sau hơn 20 năm cải cách và phát triển (1978- 2000), Trung Quốc đã hoàn thành hai bước trong

chiến lược phát triển 3 bước tiến tới HĐH. Từ năm 1980 đến năm 2000, GDP bình quân đầu người đã tăng gấp 4, đạt gần 1000 USD, về tổng thể, đời sống cư dân đã đạt mức "tiểu khang". Nhưng sự phát triển kinh tế ở Trung Quốc từ sau cải cách cho đến lúc bấy giờ chưa được kết hợp hài hoà với phát triển xã hội. Do vậy, Đại hội XVI ĐCS Trung Quốc, tháng 11 - 2002, đã đề ra đường lối "xây dựng toàn diện xã hội khá giả" trong 20 năm đầu của thế kỷ XXI. Nghị quyết Đại hội XVI ĐCS Trung Quốc chỉ rõ: "Nhìn về toàn cục, hai mươi năm đầu của thế kỷ XXI đối với nước ta là một thời kỳ vận hội chiến lược quan trọng cần phải nắm lấy và có thể làm được nhiều việc. Căn cứ vào mục tiêu phát triển đến năm 2010, đến thành lập Đảng 100 năm, và đến thành lập nước Trung Hoa mới 100 năm do Đại hội XV đề ra, trong 20 năm đầu của thế kỷ này chúng ta phải tập trung toàn lực xây dựng toàn diện xã hội khá giả với trình độ cao hơn, đem lại lợi ích cho số dân hơn một tỷ người, làm cho kinh tế phát triển hơn, dân chủ kiện toàn hơn, khoa học giáo dục tiến bộ hơn, văn hoá phồn vinh hơn, xã hội hoà hợp hơn, cuộc sống nhân dân sung túc hơn... Hoàn thành giai đoạn xây dựng đó, tiếp tục phấn đấu mấy chục năm nữa, đến khoảng giữa thế kỷ này cơ bản hoàn thành hiện đại hóa, xây dựng nước ta thành một nước xã hội chủ nghĩa giàu mạnh, dân chủ, văn minh"⁴.

Thế kỷ XXI đến với Trung Quốc, cũng như với nhiều quốc gia khác, với nhiều cơ hội nhưng không ít thách thức. Trong bối cảnh lịch sử mới, đòi hỏi công tác xây dựng Đảng của ĐCS Trung Quốc phải có sự chuyển biến mạnh mẽ về lý luận, tư tưởng và tổ chức. Tư tưởng "ba đại diện" về xây dựng Đảng do Tổng bí thư Giang Trạch Dân đề xuất năm 2000, đã được Đại hội XVI ĐCS Trung Quốc xác định là tư tưởng chỉ đạo tiếp sau chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Mao Trạch Đông và lý luận Đặng Tiểu Bình. Đồng thời với việc củng cố tinh tiên tiến giai cấp, Đại hội XVI cũng đã chủ trương mở rộng cơ sở quần chúng của Đảng bằng một loạt những chủ trương mới thể hiện trong Điều lệ sửa đổi: "Đảng cộng sản Trung Quốc là đội tiên phong của giai cấp công nhân Trung Quốc, đồng thời là đội tiên phong của nhân dân Trung Quốc và dân tộc Trung

Hoa, là hạt nhân lãnh đạo sự nghiệp xã hội chủ nghĩa đặc sắc Trung Quốc...

Đảng cộng sản Trung Quốc lấy chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Mao Trạch Đông, lý luận Đặng Tiểu Bình và tư tưởng quan trọng ba đại diện làm kim chỉ nam hành động của mình"⁵.

Từ sau Đại hội XVI, ĐCS Trung Quốc đã có những quyết định quan trọng mới đối với công cuộc xây dựng HĐH cũng như trong công tác xây dựng Đảng, trong đó có "quyết định của Trung ương ĐCS Trung Quốc về một số vấn đề hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường XHCN" (thông qua tại HNTƯ 3 Khoá XVI, ngày 14 - 10 - 2003) và "quyết định của Trung ương Đảng cộng sản Trung Quốc về việc tăng cường xây dựng năng lực cầm quyền của Đảng" (thông qua ngày 19-9-2004 tại HNTƯ 4 Khoá XVI).

Trải qua 25 năm cải cách, mở cửa, HĐH đất nước dưới sự lãnh đạo của ĐCS, ngày nay Trung Quốc đã có một thực lực kinh tế hùng hậu, phát triển năng động, một cục diện chính trị ổn định, đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân được nâng cao rõ rệt, vị thế và ảnh hưởng trên trường quốc tế cũng như trong khu vực được nâng cao, chủ quyền đối với Hồng Kông và Ma Cao đã được thu hồi một cách trọn vẹn, sức mạnh tổng hợp của đất nước được tăng cường và ý chí "phục hưng Trung Hoa" của toàn dân tộc được nâng cao hơn bao giờ hết. Năm 2004 tổng giá trị sản xuất trong nước (GDP) của Trung Quốc đạt 13.650 tỷ NDT, tương đương 1.650 tỷ USD, tổng lượng kinh tế Trung Quốc đứng hàng thứ 6 trên thế giới, đặc biệt là kim ngạch xuất khẩu thương mại tăng mạnh, đạt 1.150 tỷ USD, đứng vị trí thứ 3 trên thế giới.

Trong quá trình lãnh đạo công cuộc cải cách mở cửa, HĐH đất nước, ĐCS Trung Quốc luôn coi trọng công tác xây dựng Đảng về lý luận, đường lối, tổ chức. Đội ngũ của Đảng đã lớn mạnh. Trước cải cách số lượng đảng viên là 35 triệu người; cuối năm 2004 số lượng đảng viên đã tăng gấp gần 2 lần (69.603.000 người). Tố chất cán bộ, đảng viên được nâng cao, dân chủ và đoàn kết nội bộ được củng cố, phương thức lãnh đạo được đổi mới, năng lực cầm quyền được tăng cường một bước quan trọng.

Hiện nay, Trung Quốc đang đứng trước những triển vọng mới của công cuộc HĐH đất nước theo con đường của CNXH. Cục diện thế giới phát triển theo xu hướng chung là hoà bình và phát triển đã tạo "cơ hội ngàn năm có một" cho Trung Quốc yên tâm tập trung vào công cuộc HĐH. Xu thế toàn cầu hoá kinh tế thế giới tạo điều kiện thuận lợi cho Trung Quốc thu hút vốn đầu tư, khoa học kỹ thuật và kinh nghiệm quản lý hiện đại của các nước phát triển. Những thành tựu đã đạt được trong những thập kỷ cuối của thế kỷ XX là hành trang cho Trung Quốc vững tin chuyển sang thế kỷ XXI. Nói một cách khái quát là hiện nay Trung Quốc đã hội tụ được những nhân tố phát triển hơn bao giờ hết.

Mặt khác, giai đoạn mới của công cuộc HĐH đất nước cũng đòi hỏi Trung Quốc có những nỗ lực vượt bậc để khắc phục những khó khăn, vượt qua những thử thách không nhỏ. Xu thế hoà bình và phát triển không loại trừ cạnh tranh quốc tế, mà về một số mặt nào đó cạnh tranh quốc tế lại trở nên gay go quyết liệt hơn. Trong thời đại kinh tế tri thức, cạnh tranh kinh tế và quân sự chủ yếu dựa vào trình độ khoa học kỹ thuật, Trung Quốc sẽ gặp khó khăn trong cạnh tranh với các đối thủ có tiềm lực khoa học công nghệ cao, nhất là Mỹ. Trong bối cảnh lực lượng XHCN trên thế giới đang ở giai đoạn thoái trào và thế lực CNTB được tăng cường trên phạm vi thế giới, Trung Quốc phải đối phó với những thế lực thù địch. Trong khi đó, tuy đã đạt được những thành tựu to lớn, nhưng nội tình Trung Quốc cũng còn tồn tại nhiều khó khăn và vấn đề cần được giải quyết. Nhiều vấn đề trong tầng sâu của nền kinh tế cần được tiếp tục giải quyết về mặt thể chế. Nhiều vấn đề xã hội, nhất là vấn đề sức ép việc làm, chênh lệch thu nhập, tham nhũng và các tệ nạn xã hội nếu không giải quyết hữu hiệu và kịp thời sẽ có nguy cơ dẫn tới bất ổn về chính trị. Các vấn đề mâu thuẫn và xung đột sắc tộc, tôn giáo trong đó có vấn đề Tân Cương, Tây Tạng và đặc biệt là vấn đề Đài Loan cũng là những khó khăn thử thách lớn đối với Trung Quốc trong giai đoạn mới.

Trong bối cảnh lịch sử mới, ĐCS Trung Quốc đã xác định tăng cường xây dựng năng lực cầm quyền của Đảng. HNTƯ 4 Khoá XVI ĐCS Trung Quốc (tháng 9 - 2004) đã đặc biệt nhấn mạnh "tầm quan trọng và

tính cấp thiết của việc tăng cường xây dựng năng lực cầm quyền của Đảng", coi đây là "vấn đề chiến lược quan trọng, liên quan đến vận mệnh, tiến đố của dân tộc Trung Hoa, liên quan đến sự sống chết, tồn vong của Đảng, và sự ổn định lâu dài của đất nước"¹. Mục tiêu của việc tăng cường xây dựng năng lực cầm quyền của Đảng là thắt chặt quan hệ giữa Đảng với quần chúng nhân dân, thực hiện đúng phương châm "lập Đảng vì công chúng, cầm quyền vì dân chúng"; đổi mới sự lãnh đạo của Đảng theo phương châm khoa học, dân chủ, theo pháp luật, sáng tạo, đạt hiệu quả cao; xây dựng Đảng trong sạch, liêm khiết. Mục tiêu xây dựng ĐCS Trung Quốc thành một chính đảng mácxít tiên tiến, vững mạnh, "vượt qua được mọi sóng gió thử thách, lãnh đạo nhân dân các dân tộc trong cả nước thực hiện được đất nước giàu mạnh, dân tộc chấn hưng, xã hội hài hoà, nhân dân hạnh phúc". Nhiệm vụ chủ yếu của việc tăng cường năng lực cầm quyền là Đảng phải nâng cao năng lực lãnh đạo xây dựng nền kinh tế thị trường XHCN, xây dựng nền chính trị dân chủ XHCN, xây dựng nền văn hoá tiên tiến XHCN, xây dựng xã hội hài hoà XHCN, kiên trì chính sách ngoại giao hoà bình, độc lập, tự chủ.

Nâng cao năng lực cầm quyền của Đảng, khâu then chốt là xây dựng Đảng trong sạch vững mạnh, tăng cường sức sáng tạo, tinh chiến đấu và vai trò hạt nhân đoàn kết của Đảng.

Do bối cảnh lịch sử, công cuộc cải cách, đổi mới, HĐH XHCN ở Trung Quốc và ở Việt Nam có nhiều điểm tương đồng. Do vậy, những vấn đề lý luận và kinh nghiệm thực tiễn của ĐCS Trung Quốc, trong đó có vấn đề xây dựng Đảng, rất có ý nghĩa tham khảo đối với chúng ta trong giai đoạn đẩy mạnh CNH, HĐH đất nước hiện nay.

1,3. Văn tuyển Đặng Tiểu Bình, CTQG, H, 1995, Quyển 1, tr.9, 396

2. Tuyển tập Văn kiện Trung ương Đảng cộng sản Trung Quốc, NXB Trường Đảng Trung ương, Bắc Kinh 1994, tr.364

4, 5. Văn kiện Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XVI Đảng cộng sản Trung Quốc, CTQG, H, 2003, tr.36, 100

6. "Quyết định của Trung ương Đảng cộng sản Trung Quốc về việc tăng cường xây dựng năng lực cầm quyền của Đảng", Nhân dân nhật báo, ngày 19-9-2004.